

KẾ HOẠCH
Phát triển giáo dục mầm non xã Hợp Thanh
Giai đoạn 2021 – 2025

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/1/2020 của UBND thành phố Hà Nội về phát triển giáo dục mầm non Thành Phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 621/KH-UBND ngày 12/4/2021 của UBND Huyện Mỹ Đức về Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn Huyện Mỹ Đức giai đoạn 2021 – 2025.

Căn cứ vào tình hình thực tế, Trường mầm non Hợp Thanh xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục MN giai đoạn 2021 - 2025 và triển khai thực hiện như sau:

I. THỰC TRẠNG GDMN XÃ HỢP THANH:

1. Quy mô, mạng lưới trường, lớp mầm non:

1.1 Số lượng:

Năm học 2020 - 2021, trường có 690 học sinh với 22 nhóm lớp.

+ Nhà trẻ: 04 nhóm = 130/444 cháu, đạt 29,3% trẻ trong độ tuổi tuyển sinh;

+ Mẫu giáo: 18 lớp = 560/636 cháu, đạt tỷ lệ 88 % trẻ trong độ tuổi;

Trong đó: Trẻ 5 tuổi là 212/212 cháu – 6 lớp ra lớp đạt 100% so với độ tuổi

Trẻ 4 tuổi là 178/212 cháu - 6 lớp ra lớp đạt 84 % so với độ tuổi

Trẻ 3 tuổi là 170/212 cháu - 5 lớp ra lớp đạt 80,2% so với độ tuổi

+ Huy động 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn xã ra lớp đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, 100% trẻ đi học 2 buổi/ngày và được tổ chức ăn bán trú ở trường.

1.2 Chất lượng giáo dục:

Trong nhiều năm qua, trường mầm non Hợp Thanh đã thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non, áp dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực vào các hoạt động, lựa chọn nội dung giáo dục kỹ năng sống lồng ghép vào các giờ học, trẻ phát huy được tính tích cực, chủ động khi tham gia các hoạt động.

Trẻ mạnh dạn, tự tin, có kỹ năng trong giao tiếp; đạt yêu cầu độ tuổi theo tiêu chí đánh giá theo quy định. Tập trung đi sâu vào lĩnh vực GD thẩm mỹ cho trẻ, đồng thời lồng ghép GD kỹ năng sống và kỹ năng tự phục vụ cho trẻ, thực

hiện tốt giai đoạn 2 chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*”.

100% các lớp xây dựng môi trường giáo dục đáp ứng 06 nội dung trong tiêu chí môi trường giáo dục do Bộ GDĐT ban hành, chú trọng thiết kế khung cảnh sư phạm “*Thân thiện - sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn*”, nhà trường đã tận dụng tối đa diện tích mặt đất, tầng tum, gầm cầu thang để tạo khu sáng tạo cho trẻ hoạt động, thực hiện theo nguyên tắc “*Trẻ là trung tâm - toàn diện - tích hợp - trải nghiệm*”, chú trọng giáo dục hình thành và phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, đảm bảo tính khoa học và sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế của trẻ từng nhóm, lớp có sự linh hoạt phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa của dân tộc.

- Số trẻ ăn bán trú tại trường: 690/690 cháu đạt 100% số trẻ đến trường.

Trong đó : + Nhà trẻ: 130/130 cháu đạt tỷ lệ 100% ;

+ Mẫu Giáo: 560/560 cháu đạt tỷ lệ 100%.

- Mức ăn: 18.000 đ/trẻ/ngày.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng là: 10/690 đạt 1,4 %

- Tỷ lệ trẻ thấp còi là: 11/690 đạt 1,5%

- Trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng: 690 cháu đạt tỷ lệ 100%, hàng tháng thực hiện nghiêm túc việc theo dõi sức khỏe trẻ suy dinh dưỡng.

100% CB,GV,NV thực hiện các biện pháp phòng chống SDD, phòng chống béo phì; Đảm bảo định lượng Calo theo quy định.

1.3. Công tác tổ chức đội ngũ:

Trường có tổng số 73 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Trong đó, cán bộ quản lý có 03 đ/c đảm bảo đúng quy định về Điều lệ trường MN, đều đạt trình độ đại học, đều có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý nhà nước, có 01 đ/c có trình độ Ths QLGD, 03 đ/c trình độ tin học cơ bản và 01 đ/c trình độ B1 tiếng anh và 02 đ/c trình độ A2 tiếng anh.

Giáo viên đứng lớp có 54 đ/c đạt 100% GV được biên chế, trong đó tỷ lệ trên chuẩn là 38/54 GV đạt tỷ lệ 70,3% (trong đó có 4 GV đang theo học lớp ĐH từ xa), Tỷ lệ GV nhà trẻ 3,25 GV/lớp (13 GV/4 nhóm), tỷ lệ GVMG 2,27 GV/lớp (41 GV/18 lớp), riêng GV dạy các lớp 5 tuổi đạt trình độ trên chuẩn 100% (13/13 GV); 3 GV có chứng chỉ lớp QLGD, 43 đ/c GV có chứng chỉ A2 tiếng anh, 100 % GV có chứng chỉ tin học cơ bản, 49 GV đã được cấp chứng chỉ chức danh nghề nghiệp hạng III.

Nhân viên nuôi dưỡng có 10 đ/c đều có trình độ trung cấp nấu ăn trở lên trong đó có 8 đ/c có trình độ cao đẳng nấu ăn đạt tỷ lệ 80%.

Nhân viên Kế toán 01 đ/c có trình độ đại học.

Nhân viên hợp đồng 68 có 5 đ/c, trong đó 04 nhân viên bảo vệ và 1 nhân viên phục vụ có trình độ trung cấp.

Toàn trường có 33 Đảng viên chiếm tỷ lệ 45,2.

1.4. Về cơ sở vật chất:

- Trường có 2 điểm trường, với tổng diện tích: 8.164,5 m².
- Tổng số các phòng: 26 phòng, trong đó:
 - + Phòng học: 22 phòng
 - + Phòng hành chính quản trị: 04 phòng,
 - + Bếp ăn: 01
- Trang thiết bị dạy học: 100% các lớp trong toàn trường có đủ bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu phục vụ cho các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, 02/02 khu có đủ đồ chơi ngoài trời cho trẻ chơi. Có đầy đủ bàn ghế, kệ giá cho học sinh.

2. Những khó khăn bất cập cần tập trung giải quyết:

2.1. Về quy mô mạng lưới GDMN

- Trên địa bàn xã Hợp Thanh hiện còn 1 cơ sở giáo dục mầm non có yếu tố tôn giáo chưa được cấp phép tuy nhiên số lượng học sinh rất đông, năm học 2020-2021 lên đến trên 200 trẻ.
- Tỷ lệ huy động trẻ đến trường mầm non của xã Hợp Thanh còn thấp so với mặt bằng chung của huyện.

2.2. Về cơ sở vật chất:

- Điểm lẻ khu Vài diện tích đất còn chật chội (3081m²) với 400 học sinh, các phòng học chật chội và có 4 phòng học cấp bốn đã xuống cấp trầm trọng, vẫn còn nhà vệ sinh chung cho 4 lớp học, sân trường thấp hơn so với đường đi vì vậy thường xuyên xảy ra ngập úng.
- Số phòng học còn thiếu nên số trẻ/ lớp đông, năm học 2020-2021 số học sinh nhà trẻ lên tới 43 cháu/ lớp.

2.3 Về đội ngũ giáo viên:

Đội ngũ giáo viên đã được trẻ hóa, song kinh nghiệm còn thiếu, nên việc linh hoạt, sáng tạo khi thực hiện chương trình giáo dục mầm non còn hạn chế, chưa mạnh dạn đổi mới, sáng tạo trong phương pháp giáo dục trẻ. Nhà trường vẫn còn một số giáo viên lớn tuổi nên việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế và chưa được áp dụng thường xuyên.

2.4. Về chế độ chính sách:

Chế độ chính sách chưa hợp lý với cán bộ quản lý và giáo viên mầm non và nhân viên nuôi dưỡng, 100% CB, GV của trường chưa được chuyển xếp và hưởng lương theo văn bằng đã được đào tạo, tổng mức lương còn thấp chưa thực sự tương xứng với thời gian, công sức lao động và trách nhiệm của đội

ngũ đã bỏ ra. Vì vậy, chưa khuyến khích được đội ngũ đi học bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chưa khuyến khích được cán bộ quản lý giỏi và giáo viên giỏi.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

- Giữ vững và phát huy những thế mạnh, danh hiệu của nhà trường, góp phần phát triển văn hóa giáo dục theo hướng văn minh, hiện đại, xứng với tiềm năng và vị thế của Huyện Mỹ Đức. Nâng cao đạo đức, nghề nghiệp, chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên mầm non, thực hiện chế độ đãi ngộ góp phần nâng cao đời sống giáo viên, nhân viên.

- Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động và huy động sức mạnh của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và nhân dân trên địa bàn xã Hợp Thanh cho phát triển GDMN vững chắc, toàn diện.

- Đảm bảo trẻ em, giáo viên trong nhà trường thuộc đối tượng áp dụng được hưởng hỗ trợ từ chính sách phát triển GDMN của TP theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ.

- Phân đầu huy động ít nhất 40% trẻ trong độ tuổi tuyển sinh nhà trẻ và 98% trẻ mẫu giáo trong độ tuổi trên địa bàn đến lớp.

- 100% trẻ đi học được theo dõi sức khỏe, giảm tỷ lệ trẻ em SDD thể nhẹ cân, giảm trung bình 0,3%/năm, tỷ lệ trẻ SDD thể thấp còi giảm trung bình 0,2%/năm, tỷ lệ trẻ em thừa cân béo phì được khống chế, tổ chức học hòa nhập cho trẻ em khuyết tật theo Điều lệ trường MN.

- Đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ em 4 tuổi, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ đạt chuẩn chất lượng GDMN và tiếp cận GD tiên tiến; Xây dựng mạng lưới trường, lớp mầm non theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; XD đội ngũ CBQL, giáo viên đạt trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, có phẩm chất đạo đức tốt, phong cách đẹp.

- 100% giáo viên sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, xây dựng và thực hiện thường xuyên các hoạt động của nhà trường trên hệ thống website của nhà trường.

- Đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đạt chuẩn chất lượng GDMN, tiếp cận và ứng dụng phương pháp GD tiên tiến. Xây dựng chương trình GD nhà trường, khẳng định thương hiệu và chất lượng riêng của nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, công tác xã hội hóa giáo dục xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, tôn tạo cảnh quan sư phạm nhà trường ngày càng hoàn thiện, bổ sung trang thiết bị dạy và học cho nhà trường, từng bước duy trì và phát triển bền vững. Phân đấu trường được công nhận chuẩn Quốc Gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non đạt mức 2 vào năm 2025.

- Đổi mới công tác quản lý nhà trường, nâng cao năng lực tự chủ nhà trường; Xây dựng mô hình phối hợp hỗ trợ gia đình, cộng đồng, nhà trường trong chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, chuẩn bị tốt cho trẻ em khối 5 tuổi.

- Đảm bảo bố trí đủ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo định mức quy định.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đạt trên chuẩn về trình độ chuyên môn đạt 90%; 15% có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý GD và quản lý nhà nước; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN. Không vi phạm đạo đức nhà giáo, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của đội ngũ nhà giáo.

- 100% CBQL được thăng hạng theo quy định, trong đó có 33% có trình độ trên đại học.

- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng và 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp, ít nhất có 90% đạt mức độ khá trở lên.

- Hàng năm 100% CBQL và GV được bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, chuyên môn nghiệp vụ quản lý, quản trị tự chủ nhà trường và đổi mới phương pháp GDMN, Phân đấu mỗi năm có 6-8 đồng chí cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán của nhà trường được bồi dưỡng nâng cao ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như Montessori, STEM... Tăng cường công tác bồi dưỡng theo cụm và tự bồi dưỡng của nhà trường và giáo viên. Phân đấu mỗi năm học có ít nhất 01 chuyên đề bồi dưỡng kỹ năng mềm, đạo đức nhà giáo, 01 chuyên đề bồi dưỡng về đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ với giảng viên có chuyên môn và uy tín trong lĩnh vực GDMN của thành phố. Đảm bảo các chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định.

- Phong trào giáo dục của nhà trường từng bước phát triển bền vững, phân đấu nâng thứ hạng thi đua của nhà trường đạt khá, đạt tập thể lao động tiên tiến.

- Phân đấu xây dựng tập thể nhà trường có tính kỉ luật, biết thương yêu hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong công việc và cuộc sống. Xây dựng trường MN Hợp Thanh đảm bảo các tiêu chí về môi trường về “Sáng - xanh - sạch - đẹp” và thân thiện. Là nơi phụ huynh tin cậy, học sinh phát huy khả năng, năng lực cá nhân, nơi để giáo viên cống hiến và có khát vọng vươn lên khẳng định bản

thân. Phát huy tính độc lập, tư duy sáng tạo của mỗi cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Với khẩu hiệu “*Đoàn kết, trách nhiệm- Yêu thương và tôn trọng - Hợp tác, chia sẻ và phát triển*”.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo tu sửa cơ sở vật chất hàng năm.
- Đầu tư khai thác các vị trí thuận lợi trong sân trường để tạo ra các góc chơi để trẻ thỏa sức khám phá, sáng tạo.
- Bổ sung, sửa chữa các máy vi tính, nâng cấp để đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng lưới thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ trưởng chuyên môn với hiệu trưởng liên thông thông qua hệ thống kết nối Internet.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Tăng tỉ lệ huy động trẻ MN trong độ tuổi đi học, nâng cao chất lượng CS&GD trẻ, đạt chuẩn chất lượng GDMN và tiếp cận với phương pháp GD tiên tiến:

a. Giai đoạn 1 (Từ năm 2021 - 2022)

** Phát triển quy mô trường, lớp*

- Huy động 32% trẻ nhà trẻ, 87,4% trẻ mẫu giáo đến lớp. Huy động 70% trẻ khuyết tật được đến trường học hòa nhập.

- Công tác huy động trẻ 5 tuổi: Duy trì và huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ em 4 tuổi .

** Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục:*

- Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng

+ 100% trẻ đến trường được đảm bảo về thể chất và tinh thần.

+ Phần đầu tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,2%/năm; Thừa cân béo phì được không chế; Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,2%; Suy dinh dưỡng thấp còi giảm trung bình 0,2%;

+ Các nhóm lớp phải thường xuyên vệ sinh trong, ngoài lớp sạch sẽ, đồ dùng đồ chơi được lau chùi thường xuyên, sắp xếp gọn gàng, sạch sẽ; vệ sinh đồ dùng cá nhân của trẻ như: khăn mặt, cốc uống nước hàng ngày.

- Chất lượng giáo dục

+ Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt sáng tạo chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; 100% các lớp thực hiện “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong các cơ sở giáo dục mầm non”; Xây dựng “Trường, lớp Mầm non hạnh phúc”; Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Phần đầu chất lượng giáo dục cuối năm đạt 95% trở lên

+ Phần đầu: 40% trẻ 4-5 tuổi và 5-6 tuổi được làm quen với tiếng Anh và toán tư duy

b. Giai đoạn 2 (Từ năm 2022 - 2023)

** Phát triển quy mô trường, lớp*

- Giải phóng mặt bằng chuẩn bị xây mới điểm trường tại khu A thôn Thọ

- Huy động 33% trẻ nhà trẻ, 89% trẻ mẫu giáo đến lớp. Huy động 75% trẻ khuyết tật được đến trường học hòa nhập

- Công tác huy động trẻ 5 tuổi: Duy trì và huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành phổ cập GD cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ em 4 tuổi.

** Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục:*

- Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng

+ 100% trẻ đến trường được đảm bảo về thể chất và tinh thần.

+ Duy trì tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,2%/năm; Thừa cân béo phì được khống chế; Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,2%; Suy dinh dưỡng thấp còi giảm trung bình 0,2%; Tỷ lệ trẻ mắc bệnh dưới 10%.

+ Các nhóm lớp phải thường xuyên vệ sinh trong, ngoài lớp sạch sẽ, đồ dùng đồ chơi được lau chùi thường xuyên, sắp xếp gọn gàng, sạch sẽ; vệ sinh đồ dùng cá nhân của trẻ như: khăn mặt, cốc uống nước hàng ngày.

- Chất lượng giáo dục

+ Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt sáng tạo chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; 100% các lớp thực hiện “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong các cơ sở giáo dục mầm non”; Xây dựng “Trường, lớp Mầm non hạnh phúc”; Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Phần đầu chất lượng giáo dục cuối năm đạt 96% trở lên

+ Phần đầu: 50% trẻ 4-5 tuổi và 5-6 tuổi được làm quen với tiếng Anh và toán tư duy

c. Giai đoạn 3 (Từ năm 2023 - 2024)

** Phát triển quy mô trường, lớp*

- Tiếp tục xây mới điểm trường tại khu A thôn Thọ

- Huy động 33% trẻ nhà trẻ, 93% trẻ mẫu giáo đến lớp. Huy động 80% trẻ khuyết tật được đến trường học hòa nhập

- Công tác huy động trẻ 5 tuổi: Duy trì và huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành phổ cập GD cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ em 4 tuổi.

- Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng

- + 100% trẻ đến trường được đảm bảo về thể chất và tinh thần.

- + Duy trì cuối năm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,2%/năm; Thừa cân béo phì được khống chế; Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm giảm trung bình 0,2%; Suy dinh dưỡng thấp còi giảm trung bình 0,2%; Tỷ lệ trẻ mắc bệnh dưới 10%.

- + Các nhóm lớp phải thường xuyên vệ sinh trong, ngoài lớp sạch sẽ, đồ dùng đồ chơi được lau chùi thường xuyên, sắp xếp gọn gàng, sạch sẽ; vệ sinh đồ dùng cá nhân của trẻ như: khăn mặt, cốc uống nước hàng ngày.

- Chất lượng giáo dục

- + Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt sáng tạo chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; 100% các lớp thực hiện “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong các cơ sở giáo dục mầm non”; Xây dựng “Trường, lớp Mầm non hạnh phúc”; Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

- + Duy trì chất lượng giáo dục cuối năm đạt 96,5%.

- + Phần đầu: 50% trẻ 4-5 tuổi và 5-6 tuổi được làm quen với tiếng Anh và toán tư duy

- + Phần đầu 100% trẻ được tiếp cận phương pháp Montessori 1 buổi/1tuần

d. Giai đoạn 4 (Từ năm 2024 - 2025)

- * *Phát triển quy mô trường, lớp*

- Tiếp nhận điểm trường mới tại khu A.

- Huy động 40 % trẻ nhà trẻ, 98% trẻ mẫu giáo đến lớp. Huy động 80% trẻ khuyết tật được đến trường học hòa nhập

- Công tác huy động trẻ 4, 5 tuổi: Duy trì và huy động 100% trẻ 4, 5 tuổi ra lớp và hoàn thành Phổ cập GDMN trẻ 4 và 5 tuổi.

- * *Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục:*

- Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng

- + 100% trẻ đến trường được đảm bảo về thể chất và tinh thần.

- + Duy trì tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,3%/năm; Thừa cân béo phì được khống chế; Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm giảm trung bình 0,3%; Suy dinh dưỡng thấp còi giảm trung bình 0,3%; Tỷ lệ trẻ mắc bệnh dưới 10%.

+ Các nhóm lớp phải thường xuyên vệ sinh trong, ngoài lớp sạch sẽ, đồ dùng đồ chơi được lau chùi thường xuyên, sắp xếp gọn gàng, sạch sẽ; vệ sinh đồ dùng cá nhân của trẻ như: khăn mặt, cốc uống nước hàng ngày.

- Chất lượng giáo dục

+ Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt sáng tạo chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; 100% các lớp thực hiện “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong các cơ sở giáo dục mầm non”; Xây dựng “Trường, lớp Mầm non hạnh phúc”; Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Duy trì chất lượng giáo dục cuối năm đạt 97%.

- Phân đầu 100% các nhóm, lớp trẻ được tiếp cận với phương pháp giáo dục tiên tiến như Montessori, STEM và 100% trẻ 4 tuổi và 5 tuổi được làm quen với tiếng Anh và máy tính.

2.2. Xây dựng mạng lưới trường lớp theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế:

a. Giai đoạn 1 (Từ năm 2021 - 2022)

+ Sơn toàn bộ bên trong các phòng học, hàng rào bao quanh, hệ thống đèn, điện chiếu sáng và hệ thống cấp, thoát nước toàn trường. Sửa chữa các nhà vệ sinh cho các lớp. Mua bổ sung đồ dùng dạy học hiện đại và đồ dùng Montessori

+ Đảm bảo có đủ đồ dùng dạy học theo quy định, hướng tới sử dụng đồ dùng tiên tiến và hiện đại.

b. Giai đoạn 2 (Từ năm 2022 - 2023)

+ Sửa chữa: Hệ thống đèn, điện chiếu sáng và hệ thống cấp, thoát nước toàn trường. Xây dựng thêm các khu vui chơi cho trẻ vận động khám phá trải nghiệm. Xây dựng 1 phòng Montessori với đầy đủ đồ dùng cho các độ tuổi mẫu giáo.

+ Tham mưu với UBND xã xây mới trường mầm non khu A tại khu đất Đồng Quai thôn Thọ với diện tích 10.000m² và 18 phòng học, 01 bếp ăn, các phòng chức năng và các hạng mục khác đồng thời sửa chữa và xây mới 4 phòng học tại Khu Ấi.

c. Giai đoạn 3 (Từ năm 2023 - 2024)

+ Tiếp tục duy trì sử dụng đạt hiệu quả trang Website, trang thông tin điện tử và phòng máy tính cho trẻ tại nhà trường, xây dựng phòng thư viện mầm non theo Luật thư viện ngày 21/11/2019. Ứng dụng CNTT số hóa trường học (Trang Website, online hướng dẫn cha mẹ, kết nối mạng LAN, sử dụng các phần mềm quản lý, camera nội bộ, tivi, máy tính tại các nhóm lớp để bồi

duỡng, khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet, thư viện điện tử ngành; Trẻ được làm quen với phần mềm trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen với vi tính, máy tính...).

+ Sửa chữa cơ sở vật chất đồ dùng dạy học, thiết bị dạy học cho các lớp, đồ chơi vận động ngoài trời, nhà vệ sinh, điện chiếu sáng, xây dựng thêm các khu cho trẻ trải nghiệm

d. Giai đoạn 4 (Từ năm 2024 - 2025)

+ Sắp xếp mạng lưới trường lớp. Hoàn thành việc chuyển địa điểm khu A sang khu đất có tổng diện tích là 10.000 m² và xây dựng thêm 18 phòng học, 01 Hội trường, phòng chức năng, phòng tin học, bếp ăn, phòng thư viện và một số hạng mục khác. Đồng bộ các loại đồ dùng, trang thiết bị, học liệu, hướng tới tiên tiến, hiện đại để phấn đấu đạt “Trường chuẩn quốc gia mức độ 1” vào năm 2025.

2.3. Xây dựng, phát triển đội ngũ và thực hiện chính sách:

a. Giai đoạn 1 (Từ năm 2021 - 2022)

- 100% CBQL và GV được bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, chuyên môn nghiệp vụ quản lý, quản trị tự chủ nhà trường và đổi mới phương pháp GDMN, Phấn đấu 1 đ/c CBQL và 04 giáo viên cốt cán của 4 độ tuổi của nhà trường được bồi dưỡng nâng cao ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như Montessori, STEM... Tăng cường công tác bồi dưỡng theo cụm và tự bồi dưỡng của nhà trường và giáo viên. Bồi dưỡng chuyên đề “Xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc” 01 chuyên đề bồi dưỡng về đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ với giảng viên có chuyên môn và uy tín trong lĩnh vực GDMN của thành phố. Đảm bảo các chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định.

- Phấn đấu tỉ lệ CB, GV trên chuẩn đạt 71.9%.

- 11% có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý GD và quản lý nhà nước; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN.

- 100% CBQL được thăng hạng theo quy định, trong đó có 33% có trình độ trên đại học.

- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng và 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp, ít nhất có 80% đạt mức độ khá trở lên.

- Phấn đấu kết nạp 02 Đảng viên/ năm.

c. Giai đoạn 2 (Từ năm 2022 - 2023)

- 100% CBQL và GV được bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, chuyên môn nghiệp vụ quản lý, quản trị tự chủ nhà trường và đổi mới phương pháp GDMN, Phấn đấu 1 đ/c CBQL và 08 giáo viên cốt cán của 4 độ tuổi của nhà trường được bồi dưỡng nâng cao ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như

Montestssory, STEM... Tăng cường công tác bồi dưỡng theo cụm và tự bồi dưỡng của nhà trường và giáo viên. Bồi dưỡng chuyên đề “ Quản trị cảm xúc của giáo viên MN trong hoạt động nghề nghiệp” 01 chuyên đề bồi dưỡng về đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ với giảng viên có chuyên môn và uy tín trong lĩnh vực GDMN của thành phố. Đảm bảo các chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định.

- Phân đầu tỉ lệ CB, GV trên chuẩn đạt 85%.

- 11% có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý GD và quản lý nhà nước; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN.

- 100% CBQL được thăng hạng theo quy định, trong đó có 33% có trình độ trên đại học.

- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng và 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp, ít nhất có 85% đạt mức độ khá trở lên.

- Phân đầu kết nạp 02 Đảng viên/ năm.

c. Giai đoạn 3 (Từ năm 2023 - 2024)

- 100% CBQL và GV được bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, chuyên môn nghiệp vụ quản lý, quản trị tự chủ nhà trường và đổi mới phương pháp GDMN, Phân đầu 1 đ/c CBQL và 08 giáo viên cốt cán của 4 độ tuổi của nhà trường được bồi dưỡng nâng cao ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như Montestssory, STEM... Tăng cường công tác bồi dưỡng theo cụm và tự bồi dưỡng của nhà trường và giáo viên. Bồi dưỡng chuyên đề “ Kỹ năng giao tiếp ứng xử của giáo viên mầm non” 01 chuyên đề bồi dưỡng về đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ với giảng viên có chuyên môn và uy tín trong lĩnh vực GDMN của thành phố. Đảm bảo các chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định.

- Phân đầu tỉ lệ CB, GV trên chuẩn đạt 85%.

- 13% có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý GD và quản lý nhà nước; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN.

- 100% CBQL được thăng hạng theo quy định, trong đó có 33% có trình độ trên đại học.

- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng và 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp, ít nhất có 85% đạt mức độ khá trở lên.

- Phân đầu kết nạp 02 Đảng viên/ năm.

d. Giai đoạn 4 (Từ năm 2024 - 2025)

- 100% CBQL và GV được bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, chuyên môn nghiệp vụ quản lý, quản trị tự chủ nhà trường và đổi mới phương pháp GDMN, Phân đầu 1 đ/c CBQL và 08 giáo viên cốt cán của 4 độ tuổi của nhà trường được bồi dưỡng nâng cao ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như

Montessori, STEM... Tăng cường công tác bồi dưỡng theo cụm và tự bồi dưỡng của nhà trường và giáo viên. Bồi dưỡng chuyên đề “ Xử lý và kiểm soát cảm xúc học sinh và nuôi dưỡng cảm xúc tích cực cho trẻ” 01 chuyên đề bồi dưỡng về đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ với giảng viên có chuyên môn và uy tín trong lĩnh vực GDMN của thành phố. Đảm bảo các chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định.

- Phân đầu tỉ lệ CB, GV trên chuẩn đạt 90%.
- 15% có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý GD và quản lý nhà nước; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN.
- 100% CBQL được thăng hạng theo quy định, trong đó có 33% có trình độ trên đại học.
- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng và 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp, ít nhất có 90% đạt mức độ khá trở lên.
- Phân đầu kết nạp 02 Đảng viên/ năm.

3. Yêu cầu:

- Quán triệt mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021 - 2025 của nhà trường tới toàn thể cán bộ, GV, NV.
- Xác định rõ nhiệm vụ và phân công trách nhiệm cho từng thành viên trong nhà trường.
- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá hàng năm việc thực hiện kế hoạch đúng tiến độ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về chính trị tư tưởng:

Xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, gia đình, cộng đồng về vai trò, vị trí của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân và trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường, của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và các cấp chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Cụ thể:

- Phối hợp với UBND xã, các ban ngành đoàn thể trên địa bàn xã để tuyên truyền về Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non của trường đến giai đoạn 2021 - 2025; Tăng cường trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc chỉ đạo, tổ chức công tác tuyên truyền về phát triển GDMN của xã, tổ chức thực hiện công tác thông tin và truyền thông về GDMN. Chú trọng tuyên truyền việc làm tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu luôn đi đầu trong việc đổi mới, phát triển GDMN.

- Nâng cao nhận thức về vai trò quyết định chất lượng giáo dục - đào tạo của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Mỗi thành viên trong nhà trường phải nhận thức đầy đủ và trách nhiệm cao trong việc tổ chức thực hiện thành công các mục tiêu đã đề ra.

- Tập trung làm tốt công tác phát triển Đảng trong đơn vị, đặc biệt lưu ý phát triển Đảng trong đội ngũ giáo viên, nhân viên. Cấp ủy Chi bộ phải thực sự đi đầu trong đổi mới, gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường. Lãnh đạo nhà trường phát huy dân chủ, tạo môi trường giáo dục trung thực, sáng tạo và thân thiện.

2. Đổi mới công tác quản trị nhà trường, nâng cao năng lực tự chủ của nhà trường:

- Triển khai thực hiện các chính sách về phát triển GDMN được quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2021 - 2025 của Nhà trường phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của Nhà trường và địa phương, có nhiệm vụ và giải pháp thực hiện cụ thể, nhằm đạt và vượt chỉ tiêu đã đề ra, tạo chuyển biến tích cực phát triển GDMN của nhà trường trong giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo, khẳng định chất lượng GD và thương hiệu của Nhà trường góp phần vào kế hoạch phát triển chung của Huyện Mỹ Đức và TP Hà Nội.

- Đẩy mạnh và triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến, số hóa hệ thống quản lý, điều hành ứng dụng CNTT trong toàn ngành GD&ĐT. Lắp đặt hạ tầng CNTT để thực hiện trong nhà trường theo Kế hoạch của UBND huyện Mỹ Đức và Thành phố Hà Nội.

- Triển khai tới 100% CB, GV, NV trong nhà trường chấp hành tốt các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo. Đổi mới cơ chế quản lý hoạt động GDMN theo hướng đẩy mạnh phân cấp, nâng cao trách nhiệm giải trình, vai trò quản lý nhà nước của UBND xã Hợp Thanh đối với Nhà trường.

- Xây dựng và thực hiện tốt các mô hình “Kỷ cương quản lý nhà trường kiểm soát chất lượng tương xứng với truyền thông quảng bá theo quy định”; “Trường lớp mầm non hạnh phúc”, mô hình “Quản lý, quản trị nhà trường theo hướng tự chủ, khẳng định năng lực, trách nhiệm của người đứng đầu”.

- Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá trong nhà trường, đảm bảo tính nghiêm minh, thực chất hiệu quả, tránh hình thức và giảm tải cho đội ngũ GV, NV, đồng thời phát huy tính chủ động, tự học, sáng tạo cho đội ngũ trong nhà trường.

- Chủ động cập nhật các thông tin về công tác phòng chống dịch bệnh, xây dựng phương án, kịch bản thực hiện theo sự chỉ đạo của cấp trên quy định phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Hoàn thiện xây dựng mạng lưới trường lớp theo hướng trường học, xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế:

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh mạng lưới lớp học cho phù hợp với tình hình thực tế, với số lượng học sinh theo độ tuổi hàng năm.

- Đề nghị UBND Huyện Mỹ Đức đầu tư kinh phí chuyển địa điểm khu Vải hiện đang có các phòng học tạm, phòng học xuống cấp và diện tích chật chội đến khu đất mới có diện tích rộng hơn để xây dựng 18 phòng học, 01 hội trường, bếp ăn, các phòng chức năng, phòng hiệu bộ, mở rộng khu vực cho trẻ làm quen với thiên nhiên và một số hạng mục khác, tiếp tục đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ, nhằm đảm bảo công tác quản lý chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, nhằm “*Đạt kiểm định mức độ 2*” và “*Đạt trường chuẩn mức độ 1*” vào năm 2025.

- Triển khai và thực hiện tốt kế hoạch tham mưu với các cấp nhằm đảm bảo CSVC của nhà trường đến năm 2025. Tập trung đầu tư kinh phí của nhà trường để xây dựng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, đồng bộ trang thiết bị, hướng tới hiện đại. Đảm bảo thiết kế tổng thể theo quy mô “*Trường chuẩn quốc gia mức độ 2*”, đáp ứng với dự báo phát triển dân số trẻ em trong độ tuổi MN trên địa bàn ít nhất 5 năm, có CSVC bằng hoặc cao hơn tiêu chuẩn Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC đối với trường MN, xây dựng phòng máy tính trẻ em và phòng thư viện nhằm đáp ứng đổi mới GD trong nhà trường.

4. Xây dựng đội ngũ nhà giáo theo hướng phát triển phẩm chất năng lực nghề nghiệp và thực hiện chính sách:

- Thực hiện tốt các cơ chế về chính sách đảm bảo quyền lợi cho trẻ em, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thuộc đối tượng áp dụng được hưởng hỗ trợ từ chính sách phát triển GDMN của TP Hà Nội theo quy định.

- Chủ động rà soát, XD kế hoạch thực hiện tuyển dụng, hợp đồng viên chức, định kỳ tổ chức thi và xét thăng hạng theo quy định. Đảm bảo đủ số lượng đội ngũ, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm.

- Quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo kế hoạch nâng chuẩn trình độ đào tạo theo Luật GD 2019 cho CBQL, GV trong nhà trường hết năm 2023, 100% GV trong độ tuổi đạt trình độ đào tạo, trong đó đạt trình độ trên chuẩn 100%, 33% CBQL trong nhà trường có trình độ trên đại học.

- Bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, dân chủ trong nhà trường, phong cách nhà giáo, văn hóa công sở, kỹ năng sử dụng CNTT trong quản lý, dạy học, kỹ năng quản lý cảm xúc nghề nghiệp; xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm, trường lớp MN hạnh phúc, kết nối gia đình-Nhà trường-Xã hội trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và GD trẻ. Ứng dụng phương pháp GD tiên tiến, công tác đánh giá trẻ, kỹ năng quản lý quản trị tự chủ trong nhà trường, phát triển chương trình GD nhà trường thực hiện chương trình GDMN....

- Tăng cường tổ chức hội thảo trao đổi về phương pháp GD tiên tiến, tạo điều kiện bồi dưỡng nâng cao cho đội ngũ CBQL, GV, NV cốt cán của trường, lan tỏa, tư vấn, hướng dẫn về chuyên môn. Đồng thời khuyến khích tinh thần tự học tập, tự bồi dưỡng, tự khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet, cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT, của TP Hà Nội và Huyện Mỹ Đức.

- Xây dựng Kế hoạch đào tạo tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, GV, NV trong nhà trường, nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển hệ thống GDMN trên địa bàn xã Hợp Thanh và huyện Mỹ Đức. Thay đổi tư duy - nhận thức - hành động, tăng tính chuyên nghiệp, tiếp cận hội nhập quốc tế cho đội ngũ, phấn đấu XD đội ngũ GVMN Mỹ Đức *“Tâm huyết, chuyên nghiệp và sáng tạo”*.

- Quan tâm đến công tác thi đua khen thưởng, nhằm thúc đẩy và lan tỏa các phong trào thi đua của nhà trường, phát triển Đảng viên mới, Chi Bộ Đảng, đảm bảo, các chế độ chính sách “Hỗ trợ đời sống GV, NV” nhằm động viên, khích lệ kịp thời và thu hút đội ngũ tâm huyết với nghề.

5. Xây dựng mô hình trường mầm non hiện đại, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN:

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề *“Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”* giai đoạn 2 và *“Xây dựng trường, lớp mầm non đẹp, hạnh phúc, an toàn, thân thiện”*. Tập trung chỉ đạo giáo viên ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến để dạy trẻ, cho trẻ được làm quen phần mềm trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen với máy tính, làm quen với tiếng anh, giáo dục kỹ năng sống... phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

- Xây dựng môi trường giáo dục tại nhà trường đảm bảo quy hoạch, thiết kế môi trường *“Sáng-xanh-sạch-đẹp-an toàn-thân thiện”*. Đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, tăng diện tích khu vui chơi, sân vườn. Trồng cây xanh, cây bóng mát, cây ăn quả, vườn rau, tăng phòng chức năng để tổ chức các hoạt động chuyên biệt cho trẻ.

- Lựa chọn, nhân rộng các mô hình phối hợp với nhà trường, gia đình, cộng đồng, khai thác nguồn nhân lực của cha mẹ học sinh, để hỗ trợ nhà trường trong công tác CS, ND và giáo dục trẻ phát triển toàn diện. Có chế độ chăm sóc

đinh dưỡng phù hợp để phòng chống SDD cho trẻ. Quan tâm đến công tác GD hòa nhập trẻ khuyết tật, đảm bảo điều kiện hoạt động và chính sách cho đội ngũ GV, NV theo quy định.

- Đăng ký với Phòng GD&ĐT làm điểm các chuyên đề để đón các trường MN trong huyện về dự và học tập, chia sẻ chuyên môn nghiệp vụ, nhằm đáp ứng nhu cầu đổi mới GDMN.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông, kết nối gia đình, cộng đồng, nhà trường trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ:

Ban giám hiệu trường mầm non tập trung thực hiện tốt công tác truyền thông, phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể, đài phát thanh của Huyện, xã và các thôn để đẩy mạnh các hình thức truyền thông trong cộng đồng, xã hội về vị trí, vai trò phát triển GDMN trên địa bàn xã và các chính sách phát triển GDMN của Chính phủ. Đẩy mạnh công tác truyền thông, phối hợp xây dựng các chương trình, các video hướng dẫn cha mẹ thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và GD trẻ. Công khai tại cổng thông tin điện tử của Nhà trường, của Phòng GD&ĐT, của UBND huyện Mỹ Đức để nhân dân biết và lựa chọn. Chỉ đạo tuyên truyền các điều kiện, chất lượng CS, ND và giáo dục trẻ; Hướng dẫn gia đình, cha mẹ trẻ kiến thức nuôi dạy con theo khoa học; Tôn vinh các tấm gương điển hình trong nhà trường đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển GDMN của nhà trường, của Huyện Mỹ Đức và TP Hà Nội và đề nghị các cấp khen thưởng. Phát huy vai trò của tổ chức Chi bộ Đảng và Công đoàn, tuyên truyền và giáo dục chính trị, tư tưởng, bảo vệ quyền lợi người lao động, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM, thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và hợp tác quốc tế:

- Huy động các nguồn lực từ các tổ chức, đơn vị, phụ huynh học sinh và cộng đồng cho công tác phát triển giáo dục mầm non của xã.

- Xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban giám hiệu và Ban chấp hành công đoàn nhà trường, giữa nhà trường với UBND xã, Công an xã Hợp Thanh để đảm bảo quyền lợi cho người lao động, nâng cao hiệu quả việc quản lý trong nhà trường. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách với cán bộ, giáo viên, nhân viên, đảm bảo quyền lợi người lao động. Đẩy mạnh xã hội hóa, tập trung mọi nguồn lực đầu tư cho giáo dục, giải quyết trả lương làm việc ngoài giờ hợp lý, tăng cường nâng cao đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ủy ban nhân dân xã:

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2021 - 2025 trình Ban thường vụ Đảng ủy và HĐND xã để đưa vào Nghị quyết và chương trình hành động, triển khai thực hiện tại địa phương.

- Tạo mọi điều kiện cho Trường mầm non thực hiện tốt Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2021 - 2025, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ mầm non trên địa bàn xã Hợp Thanh.

- Chỉ đạo đại phát thanh của xã tăng cường tuyên truyền về chủ trương chính sách phát triển GDMN của Thủ đô, huyện Mỹ Đức và xã Hợp Thanh. Chú trọng công tác truyền thông nhằm thay đổi nhận thức về việc phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ MN và chuẩn bị tốt cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.

- Chỉ đạo bộ phận công chức địa chính xã xây dựng Kế hoạch quy hoạch và chuyển đổi để xây dựng khu Vài để mở rộng diện tích và xây mới các phòng học, phòng chức năng, bếp ăn và các hạng mục khác. Phối hợp với Ban giám hiệu trường MN tuyên truyền về quy hoạch, kế hoạch phát triển mạng lưới, hệ thống trường MN trên địa bàn xã Hợp Thanh.

- Chỉ đạo Ban an toàn thực phẩm của xã và Ban giám hiệu trường mầm non thực hiện tốt các chương trình có liên quan đến y tế học đường, vệ sinh ATTP, phòng chống tai nạn thương tích và phòng chống dịch bệnh.

2. Đối với Trường mầm non:

2.1. Đối với Ban giám hiệu:

- Tham mưu với UBND xã và Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Đức để xây dựng Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2021 - 2025 của đơn vị, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và Nhà trường, nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển GDMN đến năm 2025 và triển khai tới toàn thể CB, GV, NV trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phối hợp giữa gia đình, nhà trường, cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại.

- Chủ động phối hợp với UBND xã tuyên truyền tới nhân dân trên địa bàn, vận động con em trong độ tuổi ra lớp mầm non.

2.2. Đối với giáo viên, nhân viên:

- Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đúng tiến độ kế hoạch đề ra.

- Phối hợp với Ban giám hiệu tuyên truyền phổ biến kiến thức cho các bậc cha mẹ, làm tốt công tác phối kết hợp giữa gia đình, nhà trường, huy động xã hội hóa cho giáo dục mầm non.

Trên đây là kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021 - 2025 của trường mầm non Hợp Thanh. Nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên,

nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Đức (để b/c);
- UBND xã Hợp Thanh (để b/c)
- CB-GV-NV Trường MN (để t/h);
- Lưu văn phòng./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Trang Ngoan

Xác nhận của UBND xã Hợp Thanh Phê duyệt của PGD&ĐT huyện Mỹ Đức

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ



CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Duân



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Thu Huyền